TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HOÁ **Tỉnh Thanh Hoá**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 233/2017/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hoá, ngày 19 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 219/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2017 V/v: Ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, Sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn Q 1, xã A, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Thanh Đ, Sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn 6, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/9/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H, Sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn Q 1, xã A, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Thanh Đ, Sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn 6, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Chị H và anh Đ không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2016/0005879 ngày 23/8/2017 tại Chi cục Thi hành án huyện Hoằng Hoá. Chị H được nhận lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định (ngày 19/9/2017) và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Hoằng Hoá;
- Chi cục THA Hoằng Hóa;
- UBND xã M, xã A
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lường Thị Hoa